

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Bản án số: **93/2023/HS-ST**

Ngày: 20/12/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy Năng**

Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phan Thị Thuận Nhi**

Bà **Nguyễn Thị Hà**

Bà **Võ Thị Yến Lan**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Hồng Lĩnh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST-HS ngày 07/9/2023 đối với các bị cáo:

1/ TRÀ VĂN C, sinh ngày xx/xx/19xx tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ xx, phường HQ, quận NS, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trà Văn P và bà Nguyễn Thị C; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 02; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2020, bị Công an xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi Đánh nhau. (Đã chấp hành xong)

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2023, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

2/ HOÀNG TRẦN P, sinh ngày xx/xx/19xx tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ xx thôn LB, xã HT, huyện V, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt

Nam; Con ông Hoàng Trần T và bà Lê Thị N; có vợ Nguyễn Thị X và 02 con (con lớn sinh năm 20xx, con nhỏ sinh ngày xx/xx/20xx). Tiền án: Chưa;

Tiền sự: Ngày 22/8/2022, bị Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính 6.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. (Đã chấp hành xong)

Nhân thân: Năm 2020, bị UBND xã Hòa Châu xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác. (Đã chấp hành xong)

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/8/2023, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

3/ ĐẶNG QUANG H, sinh ngày xx/xx/19xx tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: Thôn LS 2, xã HT, huyện V, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: Thôn NS, xã HT, huyện V, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Quang Đ và bà Huỳnh Thị T; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2023, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Trà Văn C*: Luật sư Bùi Xuân N – Công ty Luật TNHH MTV Anh Nam, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng; Bào chữa theo chỉ định của Tòa án. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Trần P*: Luật sư Trần Q – VPLS Đỗ Pháp, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng; Bào chữa theo yêu cầu của gia đình bị cáo. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Bà Phan Thị Y, sinh năm 19xx; Nơi cư trú: 2xx Lê Lai, phường MC, quận NQ, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

2/ Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 19xx; Nơi cư trú: Thôn LB, xã HT, huyện V, thành phố Đà Nẵng; Có mặt.

* *Người làm chứng*: Ông Trần Quang V, sinh năm 19xx; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 ngày 23/5/2023, tại khu vực gần Trung tâm điều hành hầm Mũi Trâu, đường cao tốc Túy Loan – La Sơn, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với Trạm Cảnh sát giao thông Cửa Ô Hòa Nhơn, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an huyện Hòa Vang, Xí nghiệp quản lý vận hành

hầm Mũi Trâu tiến hành kiểm tra xe ô tô màu trắng BKS: 43E-00xxx phát hiện trong xe có: Hoàng Trần P – ngồi ghế tài xế, Trà Văn C - ngồi vị trí ghế phụ bên tài xế, Đặng Quang H - đang ngồi ở ghế sau. Tại vị trí hàng ghế sau có 01 bao tải màu vàng bên trong có 09 gói ny long nhiều màu sắc. Trà Văn C khai đó là ma túy Ketamin.

Ngoài ra, tại cửa sau bên phải của ô tô có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, trong nõ thủy tinh vẫn còn một ít cặn chất tinh thể của Đặng Quang H.

** Tang vật tạm giữ:*

- 01 bao tải màu vàng bên trong có 09 gói ny long nhiều màu sắc, mở ra bên trong có:

+ 02 gói nylon lớn màu trắng có in chữ AAA bên trong đều có chứa tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu Aa);

+ 02 gói nylon lớn màu trắng có ghi chữ màu đỏ trên bao, bên trong đều chứa tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu Aa);

+ 05 gói nylon lớn màu trắng có in mã vạch màu đen bên ngoài, bên trong đều chứa các tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu Ab);

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: chai nhựa, ống hút và ống thủy tinh, bên trong ống vẫn còn một ít tinh thể rắn (Ký hiệu B);

- 01 bật lửa;

- 01 ô tô màu trắng BKS: 43E-00xxx;

- 01 điện thoại di động Samsung màu đen, số Imel: 35905109032xxxx gắn sim 1: 0377.97xxxx; sim 2: 0789.20xxxx.

- 01 điện thoại di động màu xanh, số Imel: 35637016922xxxx, gắn sim 1: 0905.84xxxx; sim 2: 0862.23xxxx;

- 01 điện thoại di động có chữ LG sim số: 0905.14xxxx.

Ngày 23/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trà Văn C (tại tổ 55, phường HQ, quận NS, thành phố Đà Nẵng) nhưng không thu giữ gì.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng ngày 20/5/2023, Trà Văn C sử dụng phần mềm Telegram liên hệ với một người nam thanh niên tên Đồng ở Quảng Trị (không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy, Đồng đồng ý. Hai bên thỏa thuận giá: 300.000.000 đồng/01kg Ketamine, 100.000.000 đồng/01kg ma túy đá, Trà Văn C mua với số lượng là 05kg Ketamine và 04kg ma túy đá và giao ma túy tại Quảng Trị.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/5/2023, Trà Văn C rủ Đặng Quang H đi Quảng Trị chơi, nhờ Đặng Quang H gọi xe ô tô Grab và đưa cho H 500.000 đồng nhờ mua ma túy đá để H và C sử dụng trên đường ra Quảng Trị, H đồng ý. Đặng Quang H gọi điện cho Hoàng Trần P để đặt xe với giá tiền 4.000.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Hoàng Trần P lái xe ô tô BKS: 43E-00xxx đến thôn Bích Bắc, xã Điện Hòa, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đón Trà Văn C và Đặng Quang H. Sau đó, P chở C và H đi về nhà H tại thôn Nam Sơn, xã HT, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. H xuống xe vào nhà lấy một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và một gói ma túy đá mà H đã mua trước đó (mua vào ngày 20/5/2023 của một đối tượng tên Rin không rõ nhân thân lai lịch tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam với giá 500.000 đồng) bỏ vào bao ni lông màu đen rồi mang ra xe để ở hàng ghế sau.

Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 23/5/2023, khi xe đang đi trên đường cao tốc Túy Loan - La Sơn, Đặng Quang H rủ Trà Văn C sử dụng ma túy, C đồng ý. H lấy gói ma túy đá bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, dùng bật lửa làm nóng ma túy đá rồi đưa cho C sử dụng trước, sau đó H sử dụng. Sử dụng xong, Đặng Quang H để bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại cửa ô tô bên phải của hàng ghế sau. Hoàng Trần P thấy C và H sử dụng ma túy nhưng không nói gì.

Khi đến thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị thì Trà Văn C, Đặng Quang H và Hoàng Trần P thuê nhà nghỉ để ngủ. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/5/2023, Trà Văn C liên hệ với đối tượng Đồng, Đồng hẹn đến khu vực Cầu Trùm, tỉnh Quảng Trị để nhận ma túy. C nói P chở C đi về khu vực Cầu Trùm, tỉnh Quảng Trị. Đến nơi thì có hai nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch, là đàn em của Đồng) đi đến gặp Trà Văn C, sau khi kiểm tra đúng người thì có một nam thanh niên mang một bao tải màu vàng đang để ở dưới gốc cây bên đường bỏ lên hàng ghế sau của xe ô tô, rồi hai người này bỏ đi. Sau đó Trà Văn C nói Hoàng Trần P chở về Đà Nẵng.

Đến 15 giờ 00 phút ngày 23/5/2023, khi Hoàng Trần P điều khiển xe chở Trà Văn C, Đặng Quang H về đến khu vực hầm Mũi Trâu, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Mục đích Trà Văn C mua ma túy về để bán lại kiếm lời. Hoàng Trần P và Đặng Quang H không biết việc C đi ra Quảng Trị để mua ma túy về bán và không biết bên trong bao tải màu vàng có chứa ma túy.

Kết quả xét nghiệm ma túy Đặng Quang H, Trà Văn C đều dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số: 454/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu ký hiệu Aa gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu Aa: 3.868,84 gam.

- Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu ký hiệu Ab gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu Ab: 4.785,79 gam.

- Tinh thể rắn màu trắng trong gói niêm phong ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu B: 0,002 gam.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Bản cáo trạng số 112/CT-VKS-P1 ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, truy tố các bị cáo Trà Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Hoàng Trần P về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự; Đặng Quang H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trà Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Hoàng Trần P phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; Đặng Quang H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về mức hình phạt:

- Đối với Trà Văn C:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trà Văn C mức án Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trà Văn C mức án từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội, buộc bị cáo Trà Văn C phải chấp hành là Tử hình.

- Đối với Hoàng Trần P:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Trần P mức án từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Đối với Đặng Quang H:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Quang H mức án tù 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như đề cập tại nội dung bản Cáo trạng.

- Luật sư Bùi Xuân Nam bào chữa cho bị cáo Trà Văn C có quan điểm như sau: Thống nhất với quan điểm truy tố của Cáo trạng về tội danh và điều luật áp dụng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo và tình tiết bị cáo tự khai ra hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, qua đó áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù chung thân.

- Luật sư Trần Quang bào chữa cho bị cáo Hoàng Trần P có quan điểm như sau: Không thống nhất với quan điểm truy tố của Cáo trạng về tội danh. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Trần P không phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” vì xét tại thời điểm Trà Văn C, Đặng Quang H sử dụng ma túy trên xe ô tô, bị cáo Hoàng Trần P không có điều kiện về thời gian cũng như hoàn cảnh để ngăn cản. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả xe ô tô BKS: 43E-00xxx cho bị cáo P do bị cáo không phạm tội.

Các bị cáo Trà Văn C, Đặng Quang H đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Hoàng Trần P khai nại không biết việc Trà Văn C, Đặng Quang H sử dụng ma túy trên xe.

Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, luật sư bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.*

[2]. *Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:*

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/5/2023, tại khu vực cầu Trùm tỉnh Quảng Trị, Trà Văn C có hành vi mua 3.868,84 gam ma túy, loại Methamphetamine và 4.785,79 gam ma túy, loại Ketamine của một đối tượng tên Đồng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000.000 đồng/01kg Ketamine, 100.000.000 đồng/01kg ma túy đá mang về thành phố Đà Nẵng nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Đến 15 giờ 00 cùng ngày, khi Trà Văn C mang ma túy về khu vực gần Trung tâm điều hành hầm Mũi Trâu, đường cao tốc Túy Loan – La Sơn (thuộc thôn Tà Lang, xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng) thì bị phát hiện bắt quả tang.

Trước đó, vào khoảng 00 giờ ngày 22/5/2023, trên đường cao tốc Túy Loan – La Sơn (không xác định được vị trí cụ thể), Trà Văn C và Đặng Quang H có hành vi lấy ma túy bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chuẩn bị trước đó, dùng bật lửa làm nóng ma túy đá rồi sử dụng trên xe ô tô BKS: 43E-00xxx do Hoàng Trần P điều khiển. Hoàng Trần P mặc dù biết việc Trà Văn C và Đặng Quang H sử dụng trái phép chất ma túy trên xe ô tô BKS: 43E-00xxx do mình đang điều khiển nhưng P không có bất kỳ lời nói hay hành vi nào để phản đối, ngăn cản, mà để mặc cho Trà Văn C và Đặng Quang H sử dụng trái phép chất ma túy trên xe ô tô.

Hành vi trên của bị cáo Trà Văn C là đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Đặng Quang H đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Hoàng Trần P đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự; như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:* Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố. Các bị cáo là những người có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đối với các bị cáo cần thiết phải xử phạt thật nghiêm.

[3.1] Đối với bị cáo Trà Văn C: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2020 bị xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau. Trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng là 8.654,63 gam ma túy (trong đó: 3.868,84 gam ma túy, loại Methamphetamine và 4.785,79 gam ma túy, loại Ketamine) thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo là người chủ động liên hệ, thỏa thuận giá và địa điểm giao nhận ma túy với đối tượng tên Đồng ở Quảng Trị. Bị cáo biết việc mua bán ma túy sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Do đó, đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Hội đồng xét

xử quyết định xử phạt bị cáo Trà Văn C mức cao nhất của khung hình phạt, cách ly vĩnh viễn bị cáo ra khỏi xã hội mới có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Luật sư về việc xử phạt bị cáo mức án tù chung thân mà cần phải xử phạt bị cáo mức án cao nhất như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Đối với hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo C có góp 500.000 đồng để Đặng Quang H mua ma túy về sử dụng, nên cũng chịu hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3.2] Đối với bị cáo Đặng Quang H nhận lời cùng Trà Văn C đi Quảng Trị chơi, không biết việc C mua ma túy về bán lại kiếm lời, nhưng khi C đưa tiền và nhờ H mua ma túy để cả hai cùng sử dụng trên đường đi thì bị cáo đồng ý; bị cáo mang theo gói ma túy đã mua từ trước và dụng cụ để sử dụng ma túy, nên cũng chịu hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3.3] Đối với bị cáo Hoàng Trần P có nhân thân xấu, năm 2020 bị xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác; ngày 22/8/2022 bị xử phạt hành chính 6.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác đã chấp hành xong nhưng bị cáo phạm tội lần này khi chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Khi nhận chở Trà Văn C và Đặng Quang H đi Quảng Trị với giá 4.000.000 đồng, bị cáo không biết việc C đi mua ma túy về kiếm lời nhưng khi C và H mang ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy gồm: chai nhựa, ống hút và ống thủy tinh ra sử dụng trên xe ô tô do bị cáo điều khiển thì bị cáo không có bất cứ lời nói hoặc hành vi nào để phản đối hay ngăn cản, mà có ý thức bỏ mặc cho C và H sử dụng trái phép ma túy trên xe, nên cũng phải chịu hình phạt tương xứng.

Mức án Viện Kiểm sát đề nghị với bị cáo P từ 04 đến 05 năm tù là chưa đủ sức răn đe và phòng ngừa, nên HĐXX không chấp nhận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo P đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Trần P không phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là không có căn cứ, Hội đồng xét xử không chấp nhận như đã nhận định và phân tích trên.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] *Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Hoàng Trần P có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, có cha là Hoàng Trần Thức được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì, ông bà nội ngoại được tặng Huân chương kháng chiến, Huân chương chiến sỹ vẻ vang.

Đối với bị cáo Đặng Quang H có cha là Đặng Quang Đăng được Nhà nước tặng Huân, Huy chương kháng chiến.

Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo P và bị cáo H được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Hoàng Trần P, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị cáo P tự thú theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, từ đó áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo P mức án từ 04 năm đến 05 năm tù, Hội đồng xét xử không chấp nhận tình tiết giảm nhẹ bị cáo P tự thú vì các bị cáo khi bị bắt quả tang đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Đối với Mẩu ma túy hoàn trả sau Kết luận giám định số: 454/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và toàn bộ vỏ bao gói (gồm 01 thùng ký hiệu A và 01 bì thư ký hiệu B bên trong là 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: chai nhựa, ống hút và ống thủy tinh) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với các vật chứng gồm 01 (một) bao tải màu vàng; 01 (một) bật lửa là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen số Imel: 35905109032xxxx gắn sim 1: 8984-04800-09056-94123 (0377.97xxxx), sim 2: 8401-1808-2423-1518 WD (0789209587) (điện thoại bị bể góc trên bên phải, điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra số Imel) thu giữ của Trà Văn C, đây là công cụ bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy với đối tượng tên Đồng, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động có chữ LG sim số: 8401-2002-3343-1659 (0905.14xxxx), (điện thoại mặt trước bị bể màn hình phía trên, điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra số Imel) thu giữ của Trà Văn C, là tài sản cá nhân của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu xanh, số Imel: 35637016922xxxx, gắn sim 1 (0905.84xxxx) là sim nano ở trong máy điện thoại, sim 2: 8984-04800-09142-82491 (0862.23xxxx) thu giữ của Đặng Quang H, là công cụ bị cáo sử dụng để liên lạc với Trà Văn C trao đổi về việc sử dụng ma túy, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) ô tô màu trắng BKS: 43E-00xxx (không kiểm tra bên trong và chất lượng xe) thu giữ của Hoàng Trần P là phương tiện bị cáo sử dụng để chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của Trà Văn C và Đặng Quang H, nên cần tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị để sung vào ngân sách nhà nước (do đây là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân của bị cáo P và vợ là bà Nguyễn Thị X).

[6]. Về biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 500.000 đồng mà Trà Văn C đưa cho Đặng Quang H mua ma túy cùng sử dụng nhưng H không sử dụng số tiền này để mua ma túy mà sử dụng ma túy đã có từ trước. Do đó, cần truy thu của Đặng Quang H số tiền 500.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[7]. Về các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

- Đối với hành vi tàng trữ 0,002 gam ma túy, loại Methamphetamine của Trà Văn C và Đặng Quang H chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 07/6/2023 Công an thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo bằng hình thức phạt tiền (phạt mỗi bị cáo 3.500.000 đồng); đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trà Văn C và Đặng Quang H, qua thử test ma túy các bị cáo đều có kết quả dương tính, bản thân các bị cáo thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo bằng hình thức phạt tiền (phạt mỗi bị cáo 1.500.000 đồng), nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với các đối tượng Đồng, Rin bán ma túy cho C và H và 02 thanh niên giao ma túy cho C hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

- Đối với bà Nguyễn Thị X là vợ của Hoàng Trần P, đồng sở hữu xe ô tô BKS: 43E-00xxx, không biết Hoàng Trần P chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy trên xe ô tô này nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trà Văn C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Hoàng Trần P phạm tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Đặng Quang H phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trà Văn C: Tử hình.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trà Văn C 03 (ba) năm tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội, buộc bị cáo **Trà Văn C** phải chấp hành chung là **Tử hình**. Tiếp tục tạm giam bị cáo Trà Văn C để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Trà Văn C có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

3. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Hoàng Trần P 07 (bảy) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 04/8/2023.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Đặng Quang H 03 (ba) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 23/5/2023.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu ma túy hoàn trả sau Kết luận giám định số: 454/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và toàn bộ vỏ bao gói (gồm 01 thùng ký hiệu A và 01 bì thư ký hiệu B bên trong là 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: chai nhựa, ống hút và ống thủy tinh);

+ 01 (một) bao tải màu vàng; 01 (một) bật lửa;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen số Imel: 35905109032xxxx gắn sim 1: 8984-04800-09056-94123 (0377.97xxxx), sim 2: 8401-1808-2423-1518 WD (0789.20xxxx) (điện thoại bị bể góc trên bên phải, điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra số Imel);

+ 01 (một) điện thoại di động màu xanh, số Imel: 35637016922xxxx, gắn sim 1 (0905.84xxxx) là sim nano ở trong máy điện thoại, sim 2: 8984-04800-09142-82491 (0862.23xxxx);

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị của 01 (một) ô tô màu trắng BKS: 43E-00xxx (không kiểm tra bên trong và chất lượng xe);

- Trả lại cho Trà Văn C 01 (một) điện thoại di động có chữ LG sim số: 8401-2002-3343-1659 (0905.14xxxx), (điện thoại mặt trước bị bể màn hình phía trên, điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra số Imel) nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng và Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng)

6. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Truy thu của Đặng Quang H số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

7. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Trà Văn C, Đặng Quang H, Hoàng Trần P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT - CATP Đà Nẵng;
- Cục THADS TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hoà Sơn;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Thị Thúy Năng